TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ T
TỈNH BÌNH D

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 77/2021/HS-ST
Ngày 26-5-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ T, TỈNH BÌNH D

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Sơn Tây;

2. Bà Trần Thị Mộng Thu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Dung– Thư ký Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình D.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã T, tỉnh Bình D tham gia phiên tòa: Ông Trương Văn Thế - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình D tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 76/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Y, sinh năm 1997 tại An Giang; Nơi cư trú: Ấp Mỹ Thuận, thị trấn M, huyện C, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Thợ mộc; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh L, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1977; Tiền án: Không; Tiền sự: Năm 2019, Ủy ban nhân dân thị trấn M, huyện C, tỉnh An Giang áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày 04/01/2019 đến ngày 04/4/2019 thì chấp hành xong. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Trần Văn B, sinh năm 1966; địa chỉ: Số 117, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

2. Ông Hồ Hữu D, sinh năm 1985; địa chỉ liên hệ: Công ty TNHH Việt Khôi Nguyên – khu phố Khánh Hội, phường K, thị xã T, tỉnh Bình D. Có mặt.

3. Bà Lưu Hồng A, sinh năm 1985; địa chỉ: Số 708, đường Bùi Chu, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

- *Người làm chứng*: Ông Nguyễn Lê Đ; ông Nguyễn Anh Tri T. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Y và Hồ Hữu D làm công nhân và cùng ở chung tại ký túc xá của Công ty TNHH Việt Khôi Nguyên tại phường K, thị xã T, tỉnh Bình D.

Do biết gần dịp tết có nhiều người muốn mua pháo nổ để đốt trong những ngày tết nên Y nảy sinh ý định đi mua pháo nổ về bán lại cho người khác, nhằm mục đích để kiếm lời. Thực hiện ý định, vào ngày 01/01/2021, Y sử dụng điện thoại lên mạng xã hội tìm người bán pháo nổ để mua thì nhìn thấy nick name "Khang Trần" (không rõ họ tên, địa chỉ) có đăng bán pháo nổ trên trang cá nhân nên Y đã hỏi mua pháo nổ thì được nick name "Khang Trần" đồng ý bán với giá 450.000 đồng/bịch lớn, 350.000 đồng/bịch nhỏ, thì Y đồng ý. Sau đó, Y đặt mua 20 bịch pháo lớn và 05 bịch pháo nhỏ hẹn giao hàng tại Bến xe Bình D. Đến ngày 04/01/2021, Y nhận được điện thoại của một hãng nhà xe (Y không rõ) lên bến xe Bình D để nhận hàng, Y bắt xe máy Grab lên bến xe gặp nhà xe nhận hàng và giao tiền pháo đã mua. Sau đó, Y đem số pháo nổ trên về cất dấu tại phòng trọ của mình trong Công ty TNHH Việt Khôi Nguyên. Sau đó, Y đăng lên mạng xã hội Facebook bán pháo nổ mà Y vừa mua được. Đến ngày 07/ 01/2021, có một nam thanh niên có nickname "Trần Nghĩa" (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua 04 bịch pháo nổ loại lớn thì Y đồng ý bán với giá 650.000 đồng/bịch lớn. Đến ngày 11/01/2021, nam thanh niên có nickname "Trần Nghĩa" tiếp tục đặt mua 16 bịch pháo nổ loại lớn, 05 bịch pháo nổ loại nhỏ thì Y bán với giá 650.000 đồng/bịch lớn, 450.000 đồng/bịch nhỏ và hẹn đến 12 trưa cùng ngày giao nhận tiền tại đường K 72 thuộc phường K, thị xã T, tỉnh Bình D. Do không có xe để đi nên Y hỏi mượn xe mô tô biển số 60Z2-4482 của Hồ Hữu D để đi mua đồ, thì D đồng ý. Sau đó,Y điều khiển xe mô tô biển số 60Z2-4482 chở theo bịch nylon mau đen bên trong có chứa 16 bịch pháo nổ loại lớn và 05 bịch pháo nổ loại nhỏ hình quả cầu từ Công ty TNHH Việt Khôi Nguyên đi đến đường K 72 thuộc, phường K, thị xã T, tỉnh Bình D để giao. Khi Y đang đi đến đoạn đường ĐH406 thuộc khu phố L, phường K, thị xã T, tỉnh Bình D thì Tổ tuần tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T phối hợp cùng lực lượng Đội CSĐTTP về quản lý hành chính tỉnh Bình D và Công an phường K phát hiện có biểu hiện ghi vấn nên yêu cầu Y dừng xe kiểm tra, thì phát hiện bên trong bịch nylon màu đen có chưa 21 bịch nylon hàn kín, bên trong đều là pháo nổ, không có hóa đơn chứng từ, có xuất xứ nước ngoài. Tổ tuần tra tiến hành

đưa Y cùng tang vật về trụ sở Công an phường K để làm việc. Qua làm việc, Y khai nhận bịch nylon màu đen có chưa 21 bịch nylon hàn kín, bên trong đều có chứa hàng cấm là pháo nổ, không có hóa đơn chứng từ là của Y đang đi bán nhằm mục đích để kiếm lời. Tổ tuần tra tiến hành niêm phong tang vật và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn Y về hành vi buôn bán hàng cấm.

Công an phường K tiến hành xác lập hồ sơ ban đầu và chuyển giao hồ sơ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T thụ lý theo thẩm quyền.

Tại kết luận giám định số 514 ngày 14 tháng 01 năm 2021 của Phân viện KHHS tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 21 (hai mươi mốt) túi nylon chứa các vật hình cầu (dạng giống quả bóng đá) vỏ bằng nhựa nhiều màu sắc, đường kính 2cm và 2,5cm, một đầu có gắn đoạn dây màu xanh gửi giám định đều là pháo nổ. Khi đốt phát ra tiếng nổ lớn. Tổng khối lượng là 9kg.

Đối với xe mô tô biển số 60Z2-4482, số máy 2110648, số khung 007951 do ông Lưu A (sinh năm 1985, HKTT: 708 Bùi Chu, Bắc Sơn, Trảng Bom, Đồng Nai) đứng tên chủ sở hữu. Vào tháng 12/2019, ông Anh đã bán lại xe mô tô trên cho ông Trần Văn B (sinh năm 1966, HKTT: 117 H, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai) nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Đến ngày 12/7/2020, ông Bình bán lại xe mô tô trên cho ông Hồ Hữu D, có làm giấy tờ mua bán tay. Ông D khai nhận vào trưa ngày 11/01/2021 thì Nguyễn Văn Y có mượn xe của ông để đi mua ít đồ nên ông đồng ý cho Y mượn, việc Y sử dụng xe để chở pháo nổ đi bán thì ông D hoàn toàn không biết. Ngày 17/03/2021, Cơ quan CSĐT Công an thị xã T đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô biển số 60Z2-4482 cho ông Hồ Hữu D, ông D không có yêu cầu gì thêm.

Cáo trạng số 84/CT-VKSTU ngày 18/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn Y về tội "Buôn bán hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Y thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:

Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như nội dung Cáo trạng của Viện Kiểm sát. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190 và điểm s khoản 1 Điều 51 và của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Y từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm tù về tội "Buôn bán hàng cấm".

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy lượng pháo nổ còn lại sau giám định.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại Samsung A11.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn Y thống nhất với bản luận tội của Kiểm sát viên và không tranh luận gì thêm.

Bị cáo Nguyễn Văn Y nói lời nói sau cùng: Bị cáo đã biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Người làm chứng ông Nguyễn Lê Đ; ông Nguyễn Anh Tri T vắng mặt nhưng đã có lời khai trong quá trình điều tra. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt những người làm chứng trên.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Y đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 11/01/2021, tại khu phố L, phường K, thị xã T, tỉnh Bình D bị cáo Nguyễn Văn Y đang vận chuyển 09kg pháo nổ là hàng cấm, không có hóa đơn chứng từ, nhằm mục đích bán cho người khác để thu lợi nhuận thì bị phát hiện, bắt quả tang. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo đủ yếu cấu thành tội "Buôn bán hàng cấm" với tình tiết định khung hình phạt là 09kg pháo nổ theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự.

Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T truy tố bị cáo Nguyễn Văn Y về tội "Buôn bán hàng cấm" theo điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động quản lý của Nhà nước đối với pháo nổ. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đich thu lợi bị cáo vẫn cố ý thực hiện, bất chấp hậu quả. Do đó, cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo, rèn luyện, phấn đấu trở thành công dân có ích. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xem xét toàn diện tính chất, mức độ

hành vi phạm tội, tình tiết tặng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo để có một hình phạt tương xứng nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: không.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Đối với khối lượng pháo nổ còn lại sau giám định là chất cấm lưu thông nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với điện thoại di động hiệu Samsung A11 là vật chứng trong vụ án là công cụ phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[7] Xét, đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, hình phạt đối với bị cáo và biện pháp xử lý vật chứng là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Y phạm tội "Buôn bán hàng cấm".

2. Về hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Y 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ bị bắt thi hành án. Khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/01/2021 đến ngày 20/01/2021.

3. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy đối với: 09kg pháo nổ đã được niêm phong trong thùng carton là đối tượng hoàn trả sau giám định theo Bản kết luận giám định số: 514/C09B ngày 14-01-2021 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung A11.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 05-5-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T, tỉnh Bình D).

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Nguyễn Văn Y phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

5. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình D; (1)
- VKSND tỉnh Bình D; (1)
- Sở Tư pháp tỉnh Bình D; (1)
- PV06 - Công an tỉnh Bình D; (1)
- VKSND thị xã T; (1)
- Cơ quan CSĐT Công an thị xã T; (1)
- Cơ quan THAHS Công an thị xã T; (2)
- Chi cục THADS thị xã T; (1)
- Bị cáo; (1)
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, HS. (2)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Sơn